

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NH XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bà án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 29-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NH XUÂN – TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Ký; Ông Lê Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lô Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nh Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh Xuân tham gia phiên tòa:

Ông Lê Anh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nh Xuân.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ tên: Hà Thị M, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1983 tại xã **Xuân Bình**, huyện Nh Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Sim, xã Xuân Bình, huyện Nh Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 02/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Đ và bà Vi Thị L; Gia đình có 3 người con, bị cáo là con thứ 3. Có chồng là Thạch Ngọc Th, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm và 02 con, con lớn sinh năm 2004 và con nhỏ sinh năm 2011. Tiền sự, tiền án: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2019 đến ngày 20/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hoàng Đức H - Sinh năm 1987

Trợ giúp pháp lý Chi nhánh TGPL số 4 thuộc Trung tâm TGPL Nhà nước, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

*** Người làm chứng:**

1) Anh Lương Thanh V – Sinh năm 1976. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Sim, xã Xuân Bình, huyện Nh Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2) Anh Lê Văn L1 – Sinh năm 1987. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Mơ, xã Xuân Bình, huyện Nh Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, tại ngã ba giao cắt giữa đường ngang đi Nghi Sơn – huyện Tĩnh Gia và đường vào thôn Mơ, xã Xuân Bình, huyện Nh Xuân, Tổ công tác Đội CSĐT về ma túy Công an huyện Nh Xuân bắt quả tang Lương Thanh V đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của Lương Thanh V đang mặc có 01 gói nilong màu đen, bên trong chứa 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, nghi là ma túy, V khai đây là Heroine do V vừa mua của Hà Thị M để sử dụng.

Từ căn cứ nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nh Xuân đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 844 ngày 17/7/2019, để khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Hà Thị M, kết quả thu được:

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng, thu giữ tại vị trí giường ngủ trong phòng khách nơi ở của Hà Thị M.

- Tiền Việt Nam: 1.170.000đ, gồm 01 tờ mệnh giá 200.000đ có số seri FW 18547974, khoanh tròn hai số “74” bằng bút bi mực màu xanh; 01 tờ mệnh giá 200.000đ có số seri KG 10935260, khoanh tròn hai số “60” bằng bút bi mực màu xanh; 01 tờ mệnh giá 100.000đ có số seri RA 17997988, khoanh tròn hai số “88” bằng bút bi mực màu xanh. Số tiền này phát hiện và thu giữ trong chiếc mũ cối để trên ghế xe đạp tại phòng khách nơi ở của Hà Thị M.

- Tiền Việt Nam 31.000.000đ được phát hiện và thu giữ tại vị trí gầm tủ quần áo cạnh giường ngủ tại phòng khách nơi ở của Hà Thị M.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nh Xuân đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số 849 ngày 17/7/2019 đối với số tang vật thu giữ trên người của Lương Thanh V. Tại kết luận giám định số 1742/PC09 ngày 19/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Chất bột màu trắng dạng cục vụn của Phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,034g loại Heroine.

Quá trình điều tra, hỏi cung, lấy lời khai Hà Thị M khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, Hà Thị M đang ở nhà mình thì có Lương Thanh V gọi điện cho M vào số điện thoại 0799.091.772 (lắp trong chiếc điện thoại SamSung) để hỏi mua ma túy, M đồng ý; Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi M đang nằm trên giường ở góc phải nhà sát cửa sổ phía sau nhà thì V đến nhà M, V đi vòng phía sau nhà đến gần cửa sổ chỗ giường M đang nằm xem điện thoại và đưa qua song cửa sổ cho M số tiền

500.000đ (gồm hai tờ tiền polime 200.000đ và 01 tờ tiền polime 100.000đ); M cầm tiền cất đi và lấy trên giỏ xe đạp để cạnh giường gói ma túy đưa cho V, V cầm gói ma túy rồi đi về; Đến khoảng 11 giờ thì bị lực lượng công an đến khám xét nhà. Quá trình khám Cơ quan CSĐT Công an huyện Nh Xuân đã thu giữ toàn bộ số đồ vật và tiền nêu trên.

Quá trình điều tra, xác minh Lương Thanh V khai nhận: khoảng 08 giờ ngày 17/7/2019, Lương Thanh V đến nhà Lê Văn L1 cũng là người nghiện ma túy chơi và nói chuyện. Một lúc sau V và L1 rủ nhau góp tiền mua Heroine về để sử dụng, L1 góp 100.000đ, V góp 400.000đ. Trước khi đi V dùng số điện thoại di động 0377.810.800 gọi điện vào số 0799.091.772 của Hà Thị M hỏi xem có hàng (Heroine) không để đến mua, M trả lời là “còn hàng”. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, V và L1 đi bộ đến gần nơi ở của Hà Thị M. Khi đến nơi ở cách khoảng 30 mét lúc đó L1 đã đứng lại để cho V một mình đi bộ vào để mua ma túy, V đi vòng ra phía sau nhà ở của M, thấy M đang ở trên giường cùng với hai người con gái, V đưa cho M số tiền 500.000đ (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000đ có số seri FW 18547974; 01 tờ mệnh giá 200.000đ có số seri KG 10935260; 01 tờ mệnh giá 100.000đ có số seri RA 17997988, các tờ tiền được V khoanh tròn hai số seri cuối bằng bút bi mực màu xanh- mực đích để chiều V chơi số lô, số đề). Sau đó M lấy dưới chiếu giường M đang ngồi ra một gói nilong màu đen ra đưa cho V qua cửa sổ; V đem số Heroine này về cả V và L1 sử dụng, phần còn lại bỏ trong túi quần sau đó bị bắt quả tang. Lời khai của Lương Thanh V phù hợp với lời khai của Lê Văn L1 trong quá trình giải quyết vụ án.

Đối với Lương Thanh V và Lê Văn L1 là hai đối tượng góp tiền chung với nhau để mua ma túy của Hà Thị M về sử dụng. Tuy nhiên quá trình điều tra và kết luận giám định xác định 01 gói Heroine thu giữ trên người của V có khối lượng 0,034 gam loại Heroine. Bản thân V và L1 chưa bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có tiền án về các tội sản xuất, V chuyển, mua bán, tàng trữ chiếm đoạt trái phép chất ma túy. Vì vậy Công an huyện Nh Xuân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V và L1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với số tiền 31.670.000đ, quá trình điều tra xác định số tiền trên là tiền của Hà Thị M vay mượn của chị Trần Thị H và Lữ Đức Ph là người ở cùng thôn Sim, xã Xuân Bình, huyện Nh Xuân để sửa nhà, số tiền trên không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của M, không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật khác, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hà Thị M.

Đối với Thạch Thị Quỳnh Nh và Thạch Thị H1 (cả hai là con đẻ của Hà Thị M) cùng có mặt tại thời điểm M bán Heroine cho V, quá trình điều tra xác định Nh và H1 không biết việc M đã bán Heroine cho V nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Về nguồn gốc số Heroine: Hà Thị M khai nhận là đã mua của một người đàn ông lạ mặt tại nơi ở của M với số tiền là 400.000đ nhằm mục đích bán lại cho người nghiện để kiếm lời. M không biết rõ họ tên và địa chỉ, không rõ đặc điểm nhận dạng của người đã bán Heroine. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi đủ tài liệu chứng cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lê Duy Tâm và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Phong bì đề vụ: Lương Thanh V, bên trong phong bì là ma túy, vật chứng của vụ án sau giám định.

- 01 điện thoại di động vỏ màu đỏ - đen, mặt trước có in chữ “Viettel” điện thoại đã qua sử dụng, hoạt động bình thường, bên trong có lắp một sim có thuê bao 0377.810.800 thu giữ của Lương Thanh V.

- 01 điện thoại vỏ màu đen, mặt sau có in chữ SamSung, điện thoại đã qua sử dụng, hoạt động bình thường, bên trong có lắp 02 sim có số thuê bao 0799.091.772 và 0332.812.271 thu giữ được của Hà Thị M.

Đối với số tiền 500.000đ gồm 02 tờ mệnh giá 200.000đ và 01 tờ mệnh giá 100.000đ có số seri khoanh tròn hai cuối bằng bút bi mực màu xanh. Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện nhập kho theo biên bản giao nhận ngày 01/10/2019 tại Chi cục Thi hành án huyện Nh Xuân.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSNX ngày 30/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh Xuân đã truy tố bị cáo Hà Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Xét tính chất, mức độ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh Xuân vẫn giữ nguyên quan điểm về việc truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Hà Thị M từ 24 đến 30 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam theo quyết định thi hành án.

Về phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Viettel của Lương Thanh V, 01 điện thoại di động SamSung của Hà Thị M là công cụ sử dụng liên lạc mua bán ma túy và số tiền 500.000đ là tiền bán ma túy mà có. Tịch

thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy sau giám định được niêm phong bởi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa hoàn lại theo biên bản giao nhận vật chứng 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nh Xuân.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế có điều kiện đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo mức án thấp nhất, miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Tại nhà ở của mình ở Thôn Sim, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, Thanh Hóa. Hà Thị M mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt với số tiền 400.000đ mục đích để bán lại cho người nghiện để kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, M đã bán lại cho Lương Thanh V và Lê Văn L1 với giá 500.000đ thì bị Lực lượng công an huyện Như Xuân bắt quả tang.

Tại kết luận số 1742/PC09 ngày 19/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận số ma túy mà Hà Thị M đã bán cho Lương Thanh V và Lê Văn L1 có khối lượng là 0,034 g loại Heroine.

Hành vi của bị cáo Hà Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng số 25/CT-VKSNX ngày 30/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh Xuân truy tố bị cáo Hà Thị M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến

chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì vụ lợi, bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý đúng mức theo quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Trước đây bị cáo đã có công sức về tổ giác phòng chống tội phạm. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Để đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để tạo điều kiện cho bị cáo lao động trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có chồng đang chấp hành án, một mình nuôi hai con nhỏ, không có công việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: - 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa hoàn lại. Bên trong phong bì là ma túy, vật chứng của vụ án sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Viettel vỏ màu đỏ - đen có lắp một sim có thuê bao 0377.810.800 thu giữ của Lương Thanh V và 01 điện thoại Sam Sung vỏ màu đen, lắp 02 sim có số thuê bao 0799.091.772 và 0332.812.271 thu giữ của Hà Thị M là công cụ phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000đ gồm 01 tờ mệnh giá 200.000đ có số seri FW 18547974; 01 tờ mệnh giá 200.000đ có số seri KG 10935260; 01 tờ mệnh giá 100.000đ có số seri RA 17997988 đều khoanh tròn hai số cuối bằng bút bi màu xanh. Là tiền do mua bán ma túy mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 31.670.000 đ là tiền của Hà Thị M vay mượn của Trần Thị H và anh Lữ Đức Ph là người cùng thôn Sim, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân để sửa nhà, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của M nên đã xử lý trả lại cho M, đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Những vấn đề liên quan: Đối với Thạch Thị Quỳnh Nh và Thạch Thị H1 (cả hai là con đẻ của Hà Thị M) cùng có mặt tại thời điểm M bán Heroine cho V, quá trình điều tra xác định Nh và H1 không biết việc M đã bán Heroine cho V nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

Về nguồn gốc số Heroine: Quá trình điều tra không biết rõ họ tên và địa chỉ, không rõ đặc điểm nhận dạng của người đã bán Heroine cho Hà Thị M nên khi nào

làm rõ xử lý sau.

Hành vi của Lương Thanh V và Lê Văn L1 đã bị Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, ở vùng đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo Hà Thị M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

*** Áp dụng:** Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hà Thị M 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 25 tháng 27 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

***Về vật chứng:** Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ là tiền do mua bán ma túy mà có; 01 điện thoại Viettel có lắp sim 0377.810.800 của Lương Thanh V và 01 điện thoại SamSung có lắp hai sim 0799.091.772 và 0332.812.271 của Hà Thị M là công cụ pH tiện phạm tội; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy sau giám định được niêm phong bởi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa hoàn lại. Toàn bộ vật chứng hiện đang được bảo quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nh Xuân.

***Về án phí:** Miễn án phí HSST cho bị cáo.

***Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nh Xuân;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Tòa án ND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nh Xuân;
- Công an huyện Nh Xuân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Văn Sang

